

HƯỚNG DẪN
Về việc tính điểm học tập theo học chế tín chỉ

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 20/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Hà Nội giai đoạn 2015-2017;

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 09/11/2017 của Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ đối với các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được giao thực hiện thí điểm theo Nghị quyết 77/NQ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ được tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ;

Căn cứ Quyết định số 1766/QĐ-ĐHHN ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”;

Nhà trường hướng dẫn một số nội dung về việc tính điểm học tập theo học chế tín chỉ như sau:

1. Đánh giá kết quả học phần

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận (theo thang điểm 10) của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần được làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

TT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ
1	Từ 9,0 đến 10	A+
2	Từ 8,5 đến 8,9	A
3	Từ 8,0 đến 8,4	B+
4	Từ 7,0 đến 7,9	B
5	Từ 6,0 đến 6,9	C+
6	Từ 5,5 đến 5,9	C
7	Từ 5,0 đến 5,4	D+
8	Từ 4,0 đến 4,9	D
9	Dưới 4,0	F

Điểm chuyên cần, điểm kiểm tra học phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 và được làm tròn đến một chữ số thập phân.

2. Cách tính điểm trung bình chung

Để tính điểm trung bình chung kỳ học, năm học và điểm trung bình chung tích lũy, mức điểm chữ của mỗi học phần phải được quy đổi qua điểm số như sau:

A+	tương ứng với	4,0
A	tương ứng với	3,7
B+	tương ứng với	3,5
B	tương ứng với	3,0
C+	tương ứng với	2,5
C	tương ứng với	2,0
D+	tương ứng với	1,5
D	tương ứng với	1,0
F	tương ứng với	0

Điểm trung bình chung kỳ học, năm học và điểm trung bình chung tích lũy được tính theo công thức sau và được làm tròn đến hai chữ số thập phân:

$$A = \frac{\sum_{i=1}^n a_i \times n_i}{\sum_{i=1}^n n_i}$$

Trong đó:

A là điểm trung bình chung kỳ học hoặc điểm trung bình chung tích lũy;

a_i là điểm của học phần thứ i, theo thang điểm 4;

n_i là số tín chỉ của học phần thứ i;

n là tổng số học phần.

3. Học lại

Sinh viên có điểm học phần dưới 5,0 (điểm D và điểm F) phải đăng ký học lại.

4. Học cải thiện điểm học phần

Để đủ điều kiện tốt nghiệp, sinh viên có trách nhiệm chủ động đăng ký học lại hoặc học đổi sang học phần khác đối với các học phần đạt điểm D+ để cải thiện điểm trung bình chung tích lũy.

5. Xếp hạng tốt nghiệp

Hạng tốt nghiệp đại học được xác định theo điểm trung bình chung tích lũy của toàn khoá học như sau:

TT	Hạng tốt nghiệp	Điểm trung bình chung tích lũy (thang điểm 4)
1	Xuất sắc	Từ 3,6 đến 4,0
2	Giỏi	Từ 3,2 đến 3,59
3	Khá	Từ 2,5 đến 3,19
4	Trung bình khá	Từ 2,25 đến 2,49
5	Trung bình	Từ 2,0 đến 2,24

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Phòng Quản lý Đào tạo chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ Thông tin và các đơn vị đào tạo thực hiện và cập nhật nội dung hướng dẫn tại văn bản này vào phần mềm quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ./.

Nơi nhận:

- P.QLĐT, TT CNTT;
- Các đơn vị đào tạo;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

